

THỐNG KÊ XẾP LOẠI HỌC LỰC - HẠNH KIỂM
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

STT	Lớp	GV chủ nhiệm	Tổng số HS (*)	Học Lực														Hạnh Kiểm													
				Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém		TB trở lên		Chưa đánh giá		Tốt		Khá		TB		Yếu		TB trở lên		Chưa đánh giá			
Toàn trường			193	16	8.29	103	53.37	72	37.31	2	1.04	0	0	191	98.96	0	0	176	91.19	17	8.81	0	0	0	0	193	100	0	0		
1	Khối 8		97	5	5.15	49	50.52	42	43.3	1	1.03	0	0	96	98.97	0	0	88	90.72	9	9.28	0	0	0	0	97	100	0	0		
1.1	8A	Hoàng Thị Vân	30	5	16.67	21	70	4	13.33	0	0	0	0	30	100	0	0	27	90	3	10	0	0	0	0	30	100	0	0		
1.2	8B	Vũ Thị Hồng	34	0	0	15	44.12	19	55.88	0	0	0	0	34	100	0	0	30	88.24	4	11.76	0	0	0	0	34	100	0	0		
1.3	8C	Trần Thị Hạnh	33	0	0	13	39.39	19	57.58	1	3.03	0	0	32	96.97	0	0	31	93.94	2	6.06	0	0	0	0	33	100	0	0		
2	Khối 9		96	11	11.46	54	56.25	30	31.25	1	1.04	0	0	95	98.96	0	0	88	91.67	8	8.33	0	0	0	0	96	100	0	0		
2.1	9A	Trần Thị Hà Anh	30	7	23.33	19	63.33	4	13.33	0	0	0	0	30	100	0	0	28	93.33	2	6.67	0	0	0	0	30	100	0	0		
2.2	9B	Ngô Thị Thanh Hương	32	3	9.38	17	53.13	12	37.5	0	0	0	0	32	100	0	0	29	90.63	3	9.38	0	0	0	0	32	100	0	0		
2.3	9C	Hà Thị Luận	34	1	2.94	18	52.94	14	41.18	1	2.94	0	0	33	97.06	0	0	31	91.18	3	8.82	0	0	0	0	34	100	0	0		

(*): Tổng số học sinh không bao gồm các học sinh miễn giảm toàn phần